

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024

Đơn vị: 1000 đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2024			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	22.226.458	1.410.000	20.816.458	8.292.763	2.769.469	5.523.295	37,3%	196,4%	26,5%
	Trong đó									
1	Chi giáo dục	227.160		227.160	257.391	100.277	157.114	113,3%		69,2%
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	66.000		66.000	14.980		14.980	22,7%		22,7%
3	Chi y tế	112.170		112.170	41.649		41.649	37,1%		37,1%
4	Chi văn hóa, thông tin	216.406		216.406	256.763	234.502	22.261	118,6%		10,3%
5	Chi phát thanh, truyền thanh	112.268		112.268	18.971		18.971	16,9%		16,9%
6	Chi thể dục thể thao	53.000		53.000	9.600		9.600	18,1%		18,1%
7	Chi bảo vệ môi trường	490.000		490.000	362.084		362.084	73,9%		73,9%
8	Chi các hoạt động kinh tế	3.424.374	900.000	2.524.374	3.453.385	2.170.577	1.282.808	100,8%	241,2%	50,8%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	15.364.121	300.000	15.064.121	3.315.181		3.315.181	21,6%		22,0%
10	Chi cho công tác xã hội	1.703.280	210.000	1.493.280	562.759	264.112	298.646	33,0%		20,0%
11	Chi khác	0		0	0		0			
12	Dự phòng ngân sách	457.679		457.679	0		0	0,0%		0,0%

